TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 69/2019/QĐST-DS	*Quận 6, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị K. Thu

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Nguyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2019, tại Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 502/2018/TLST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2018 về " Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 80/2018/QĐMPH-DS ngày 01 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Bùi Hà Anh K., sinh năm 1983
HKTT: đường A, Phường 1, Quận G., TP.HCM.
Tạm trú: ấp L., xã B., huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Em Tạ Bảo T., sinh ngày 28/5/2006.
Người đại diện theo pháp luật của em Tạ Bảo T.: bà Bùi Hà Anh K.
(các đương sự có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Bùi Hà Anh K. có đơn yêu cầu tuyên bố ông Tạ Thanh T., sinh năm 1983 – nơi cư trú cuối cùng: số 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là mất tích.

Tại bản tự khai cũng như tại Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 01/3/2019, bà Bùi Hà Anh K. trình bày: Bà và ông Tạ Thanh T., sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, TPHCM, chung sống có đăng ký kết hôn vào năm 2005 (giấy chứng nhận kết hôn số 129, quyển số 01/2005 ngày 08/8/2005 do UBND P11, Q6 cấp). Quá trình chung sống hai bên cũng có xảy ra mâu thuẫn nên năm 2014 ông T. về nhà cha mẹ ruột để sống, sau đó khoảng nữa năm bà không thấy ông T. qua lại hay hỏi thăm con, bà tìm đến nhà thì biết gia đình ông T. đã bán nhà đi nơi khác, bà con thân thích cũng không có thông tin gì. Từ đó đến nay bà cố gắng tìm kiếm nhưng không có tin tức. Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 6 tuyên bố ông Tạ Thanh T., sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, TPHCM là mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Bà Bùi Hà Anh K. có đơn yêu cầu tuyên bố ông Tạ Thanh T., sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, TPHCM là mất tích. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp đề ngày 26/10/2018. Vì vậy, căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Toà án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Theo xác minh của Công an Phường 11, Quận 6: Đương sự Tạ Thanh T., sinh năm 1983, có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, TPHCM hiện không cư ngụ tại địa phương, nhà bán không rõ nơi đến từ năm 2014 đến nay.

Tòa án nhân dân Quận 6 đã ra quyết định số 13/2018/QĐ-TBTK ngày 07/9/2018 cùng thông báo số 13/TB-TK ngày 07/9/2018 về việc thông báo tìm kiếm ông Tạ Thanh T., sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, TPHCM. Thông báo này đã được đăng trên: báo Lao Động là báo hàng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp, cổng thông tin điện tử của Tòa án, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và phát sóng trên đài tiếng nói Việt Nam ba lần trong 03 ngày liên tiếp, theo quy định tại các Điều 384, Điều 385, khoản 1, 2, 4 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên là ngày 12/9/2018.

Như vậy, ông Tạ Thanh T. đã biệt tích hơn bốn năm liền (T.h từ năm 2014 đến nay), mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Tạ Thanh T., sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, TPHCM còn sống hay đã chết, nên có căn cứ xác định ông Ta Thanh T. hiện đã mất tích như quy định tại Khoản 1, Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Hà Anh K. tuyên bố ông Tạ Thanh T., sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, TPHCM là mất tích.

Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở tuyên bố ông Tạ Thanh T., sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, TPHCM là mất tích theo yêu cầu của bà Bùi Hà Anh K..

[3] Về lệ phí việc dân sự: Bà Bùi Hà Anh K. chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 367, 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 Bộ Luật dân sự 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự:

1/ Chấp nhận yêu cầu tuyên bố công dân mất tích của bà Bùi Hà Anh K.

Tuyên bố ông Tạ Thanh T., sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: 19-21 đường A, Phường 11, Quận 6, TPHCM là mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Bùi Hà Anh K. phải chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000

đồng theo biên lai thu tiền số 0010225 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6. Bà K. đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

+ Các đượng sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết tại địa phương.

+ Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Q6;
- Chi cục THADS Q6;
- Các đương sự;
- UBND Phường 11, Quận 6;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Nguyễn Thị K. Thu